TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG** Bản án số: 39/2020/HNGĐ-ST Ngày 26/9/2020 V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Quang.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thân Văn Nhàn.
Ông Đỗ Văn Ngôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 19 năm 2020, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 288/2019/TLST-HNGĐ ngày 06/9/2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/9/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1997 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn L (Nay là thôn L), xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Hoàng Mạnh P, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Đều địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay thể hiện nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn chị Phạn Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Hoàng Mạnh P trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang vào ngày 02/6/2015. Sau khi kết hôn chị về làm dâu gia đình anh P ngay. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc. Đến khoảng tháng 3/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh P đi ngoại tình nên đã về đánh đập chị, đuổi chị ra khỏi nhà và cấm không cho chị về làng. Gia đình hai bên cũng đã hòa giải nhưng anh P vẫn tính nào, tật

đấy, vẫn đánh đập và đuổi chị ra khỏi nhà. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 5/2017 đến nay.

Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với anh P.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung. Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, nhà đất, công nợ chung, ruộng đất nông nghiệp: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hoàng Mạnh P trình bày: Anh kết hôn với Chị Phạm Thị H trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang vào năm 2015. Sau khi kết hôn chị H về làm dâu gia đình anh ngay. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc. Được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung, hay xảy ra cãi vã, xích mích, mặc dù đã được bố mẹ hai bên khuyên giải nhưng không thành. Sau đó đến năm 2017 thì chị H bỏ về nhà mẹ đẻ, anh có đến đón chị H về nhưng chị H không về nên vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không còn quan hệ tình cảm gì.

Nay chị H xin ly hôn, anh thấy vợ chồng không còn khả năng tiếp tục chung sống, nên anh đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, nhà đất, công nợ chung, ruộng đất nông nghiệp: Anh xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do công việc bận anh đề nghị được vắng mặt tại tất cả các phiên hòa giải và xét xử của Tòa án.

Tại phiên tòa: Chị Phạm Thị H giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Mạnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân thủ pháp luật: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn còn chưa chấp hành tốt.

Về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, 35, 39, 147, 227, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Hoàng Mạnh P.

+ Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí lý hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phạm Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giải quyết việc tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị với anh Hoàng Mạnh P, hiện đang đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Theo quy định tại định tại Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

Anh Hoàng Mạnh P có đơn xin vắng mặt khi hòa giải và xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh P.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H kết hôn với anh Hoàng Mạnh P trên cơ sở tự nguyện, trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu, thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang ngày 02/6/2015. Chị H cũng đã cung cấp được giấy chứng nhận kết hôn. Như vậy hôn nhân của chị H và anh P là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, chị H và anh P đều xác định tình cảm vợ chồng không còn. Như vậy, tình cảm vợ chồng chị H, anh P không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. chị H xin ly hôn thì anh P cũng đồng ý. Đây là sự tự nguyện của các đương sự nên cần chấp nhận sự thỏa thuận của này các đương sự, giải quyết cho Chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Hoàng Mạnh P.

[3] Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Hoàng Mạnh P đều xác định vợ chồng không có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản, nhà đất, công nợ chung, ruộng đất nông nghiệp: Chị Phạm Thị H và anh Hoàng Mạnh P đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Hông và anh Hoàng Mạnh được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5

Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình, xử:

1- Về quan hệ vợ chồng: Chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Hoàng Mạnh P.

2- Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số AA/2012/05596 ngày 06/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Xác nhận chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3- Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: HS+VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Ngô Văn Quang